

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN NĂM 2026

(Đính kèm Quyết định số 217/QĐ-CDDLSG ngày 11/08/2026 của Hội đồng tuyển sinh trường Cao đẳng Du lịch Sài Gòn)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã PTXT	Mã THM	Tổng điểm chưa có ƯT (Thang 30)	Điểm ưu tiên (Thang 30)
1	80015483	LÊ NGỌC KHÁNH AN	19/06/2008	Nữ	THI TN THPT	D01	16.15	0.5
2	40028782	LŨ NHẬT ANH	10/03/2008	Nam	THI TN THPT	C00	16.35	0.5
3	79082698	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	09/07/2007	Nữ	THI TN THPT	C00	20	0.25
4	68014584	VŨ TUẤN ANH	18/03/2008	Nam	THI TN THPT	X01	13.35	0.25
5	52016422	ĐẶNG THỊ NGỌC ÁNH	07/09/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.45	0.25
6	79048278	NGUYỄN TƯỜNG ÂN	24/06/2008	Nam	THI TN THPT	C01	14.1	0
7	79024449	HUỖNH CHÍ BẢO	14/01/2008	Nam	THI TN THPT	X01	15.5	0.25
8	79047659	LÝ THIÊN BẢO	15/12/2008	Nam	THI TN THPT	D15	14.15	0
9	79042621	NGUYỄN NGỌC GIA BẢO	31/12/2008	Nam	THI TN THPT	X01	15.5	0
10	79136269	LÊ THANH BÌNH	29/03/2008	Nam	THI TN THPT	D15	16.4	0.25
11	82017958	NGUYỄN HỮU BÌNH	23/08/2007	Nam	THI TN THPT	D01	14.4	0.5
12	52009970	BÙI PHẠM LINH CHI	23/07/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	17.1	0.5
13	75003696	TRƯƠNG QUANG DUẤN	28/03/2008	Nam	THI TN THPT	C00	14.6	0.25
14	91017445	CHÂU HOÀNG DUNG	06/11/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	18.9	0.75
15	82002340	TRẦN VĂN NHỰT DUY	13/06/2005	Nam	THI TN THPT	C01	11.75	2
16	68027052	ĐÀO KHÁNH DUYỀN	20/07/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	13.25	0.25
17	66002975	NGUYỄN THUỶ DUYỀN	19/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	15.9	0.75
18	91038646	NGUYỄN QUỐC ĐẠI	03/10/2008	Nam	THI TN THPT	C00	15.1	0.25
19	79033197	TRẦN THỊ HỒNG ĐÀO	29/01/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14	0
20	86008441	NGUYỄN MINH ĐẠT	18/06/2008	Nam	THI TN THPT	C00	14.2	0.5
21	92032494	LÂM THỊ NGUYỆT ĐÌNH	03/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	14.5	0.75
22	82014196	NGUYỄN THỊ HỒNG GĂM	17/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	21.5	0.5
23	80001657	NGUYỄN THỊ HỒNG GĂM	31/03/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	14.35	0.5
24	86010849	VÕ ĐOÀN HỒNG GĂM	04/01/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	18.95	0.75
25	79033806	NGUYỄN PHƯỚC HẢI	06/02/2008	Nam	THI TN THPT	C00	13.6	0
26	79005183	VŨ HOÀNG THANH HẢI	11/09/2008	Nam	THI TN THPT	C01	10.75	0
27	79048402	NGUYỄN NGỌC BẢO HẠNH	08/11/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14	0
28	66024106	LỤC THỊ THU HẰNG	30/01/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.65	2.75
29	86012955	NGUYỄN TUYẾT HÂN	05/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	12.85	0.25
30	79138671	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	11/05/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	11.45	0.5
31	80016064	TRẦN VÕ BẢO HÂN	03/04/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	11.25	0.5
32	82029300	NGUYỄN LÊ PHÚC HẬU	13/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	14.95	0.5
33	86001922	NGUYỄN THANH HIỀN	13/11/2008	Nữ	THI TN THPT	D14	17.15	0.5
34	86018818	PHẠM THẾ HIỀN	18/08/2008	Nam	THI TN THPT	C00	14.45	0.5
35	79090630	LÊ THỊ MỸ HOA	11/10/2008	Nữ	THI TN THPT	D01	16.65	0.25
36	80002357	VÕ HUY HOÀNG	06/02/2008	Nam	THI TN THPT	X01	16.65	0.5
37	79101747	CHÂU GIA HUY	14/11/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20.75	0
38	75052426	LÊ NHẬT HUY	11/02/2006	Nam	THI TN THPT	D14	13.9	0.25
39	79029942	NGUYỄN GIA HUY	09/12/2008	Nam	THI TN THPT	C00	16.35	0
40	75036972	PHAN QUỐC HUY	06/07/2007	Nam	THI TN THPT	C01	10.15	0.75
41	80015245	TRẦN NHẬT HUY	30/06/2008	Nam	THI TN THPT	X01	12.55	0.5
42	82004278	NGUYỄN THỊ HOÀNG HUYỀN	13/04/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	17	0.5
43	68029974	LÊ ĐÌNH HÙNG	23/09/2008	Nam	THI TN THPT	X01	16.35	0.5
44	79008762	NGUYỄN VŨ TẤN HÙNG	20/11/2008	Nam	THI TN THPT	C01	15.15	0
45	86019997	TRẦN THỊ DIỆU HƯƠNG	21/01/2008	Nữ	THI TN THPT	X02	14.15	0.5
46	68021963	VY THỊ HỒNG KIÊN	24/03/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	17.25	0.5
47	79070850	ĐOÀN NGUYỄN THÀNH KIẾT	29/08/2008	Nam	THI TN THPT	X01	12.25	0
48	79035237	DIỆP TRẦN KHANG	11/11/2008	Nam	THI TN THPT	D15	17.65	0
49	80027779	ĐÀM TRẦN MINH KHANG	17/06/2008	Nam	THI TN THPT	C00	14.75	0.25
50	79081564	HUỖNH BẢO KHANG	18/03/2008	Nam	THI TN THPT	X01	18.15	0.25
51	75048156	NGÔ BẢO KHANG	03/01/2008	Nam	THI TN THPT	C00	13.85	0.5
52	92031693	NGUYỄN HOÀNG MINH KHANG	25/08/2008	Nam	THI TN THPT	C01	14.65	0.75
53	92032547	TRƯƠNG MINH KHANG	21/05/2008	Nam	THI TN THPT	C01	13.1	0.75
54	79071771	HUỖNH ĐÌNH KHÔI	09/09/2008	Nam	THI TN THPT	C01	14.25	0
55	79074879	TRẦN ĐĂNG KHÔI	19/03/2008	Nam	THI TN THPT	C00	18.25	0.25
56	68028169	CÁI QUỐC LÂM	09/01/2008	Nam	THI TN THPT	C00	18.1	0.25
57	56021006	THIÊN THỊ BÍCH LIÊN	29/09/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.45	2.75
58	91017597	LÊ THỊ NGỌC LOAN	13/09/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	12.8	0.75
59	68018411	NGUYỄN THỊ LOAN	10/03/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	12.25	0.5
60	79008266	LÊ TẤN LONG	10/12/2008	Nam	THI TN THPT	D01	14.25	0
61	75036412	NGUYỄN VĂN HẢI LONG	07/09/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20.35	0.5

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã PTXT	Mã THM	Tổng điểm chưa có U.T (Thang 30)	Điểm ưu tiên (Thang 30)
62	79018194	TRẦN HOÀNG LONG	02/09/2008	Nam	THI TN THPT	X02	14.6	0
63	82033168	LÝ HUỠNH MAI	11/12/2008	Nữ	THI TN THPT	D14	17.9	0.5
64	79139510	PHAN THỊ THUỖ MAI	26/04/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.85	0.5
65	79140115	LÊ THỊ THẢO MI	24/06/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	16.1	0.5
66	91038830	LÂM VĂN MINH	01/10/2008	Nam	THI TN THPT	C00	22	0.25
67	75035976	NGUYỄN BÌNH MINH	28/10/2008	Nam	THI TN THPT	X01	16.25	0.5
68	79130896	TRƯƠNG MỸ MỸ	27/10/2007	Nữ	THI TN THPT	X01	11.5	0.25
69	96003171	HỒ HẰNG NI	30/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	18.05	0.25
70	68036377	ĐẶNG VĂN NÚI	03/04/2008	Nam	THI TN THPT	C01	11.65	0.75
71	86003691	HUỠNH BẢO NGÂN	07/02/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14	0.5
72	75036450	LIÊU KIM NGÂN	12/01/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	14.25	0.5
73	91039395	NGUYỄN LÊ KIM NGÂN	01/12/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	17.65	0.75
74	79027679	ĐẶNG HUỠNH HẠNH NGHI	27/01/2008	Nữ	THI TN THPT	D14	15.15	0
75	86018946	NGUYỄN ĐÔNG NGHI	24/04/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	13.35	0.5
76	82001986	NGUYỄN HUỠNH HỮU NGHĨA	03/05/2008	Nam	THI TN THPT	C00	18.75	0.25
77	79048569	NGUYỄN THÀNH NGHĨA	06/11/2008	Nam	THI TN THPT	X01	16.5	0
78	91031463	NGUYỄN TRƯỞNG TRUNG NGHĨA	12/03/2008	Nam	THI TN THPT	X01	14.5	0.75
79	86003699	HUỠNH BẢO NGỌC	07/02/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	13.5	0.5
80	79095573	HUỠNH BẢO NGỌC	27/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	17.6	0
81	79140136	TRẦN NHƯ NGỌC	12/03/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	15.9	0.5
82	68022009	TRỊNH HÀO PHẤN NGỌC	02/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	17.2	0.5
83	68019289	MAI THANH NHÂN	01/04/2008	Nam	THI TN THPT	X01	15.65	0.5
84	79075697	NGUYỄN HIẾU NHÂN	11/10/2008	Nam	THI TN THPT	D15	13	0.25
85	92031840	CAM THỊ TUYẾT NHI	26/02/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.25	0.75
86	86025064	HÀ YẾN NHI	28/08/2008	Nữ	THI TN THPT	D01	16.9	0.5
87	91010045	LÊ THỊ YẾN NHI	11/07/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.4	0.75
88	80008014	NGUYỄN NGỌC XUÂN NHI	23/04/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	16.1	0.5
89	75021686	TRẦN THỊ YẾN NHI	21/10/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.75	0.5
90	68028279	TRẦN TRÚC NHI	16/03/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	15.6	0.25
91	68033464	VŨ YẾN NHI	11/04/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.75	0.25
92	79092960	TRẦN THỊ ẮNH NHUNG	06/09/2008	Nữ	THI TN THPT	D01	13.9	0
93	75039655	HỒ THẢO NHƯ	03/12/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	18.65	0.75
94	79033450	NGUYỄN HỒ LINH NHƯ	31/08/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	12.95	0
95	91029171	TRẦN KIM NHƯ	03/03/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.35	0.25
96	79079243	NGUYỄN VIỆT TÚ NHƯỜNG	02/04/2008	Nam	THI TN THPT	C00	13.85	0.25
97	91020463	PHẠM MINH NHỰT	17/11/2008	Nam	THI TN THPT	C00	16.7	0.5
98	82025604	ĐẶNG NGUYỄN HOÀNG TIẾN PHÁT	27/12/2008	Nam	THI TN THPT	C00	21.6	0.5
99	92024724	ĐỖ TẤN PHÁT	08/02/2008	Nam	THI TN THPT	C01	17.9	0.75
100	79032282	NGUYỄN HOÀNG NHẬT PHONG	13/06/2006	Nam	THI TN THPT	D01	11.25	0
101	79071399	NGUYỄN THANH PHONG	15/04/2008	Nam	THI TN THPT	C00	15.35	0
102	80006684	LÊ TẤN PHÚ	01/10/2008	Nam	THI TN THPT	C00	19.75	0.5
103	91009710	HUỠNH THỊ KIM PHÚC	12/03/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	16	0.75
104	79092033	LÊ ĐẶNG THIÊN PHÚC	04/09/2008	Nam	THI TN THPT	D01	12.5	0
105	79056780	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	19/02/2008	Nam	THI TN THPT	D01	12.9	0
106	82003061	NGUYỄN VĨNH PHÚC	29/08/2008	Nam	THI TN THPT	C00	18.5	0.5
107	82027136	PHÙ NHƯ ĐÌNH PHÚC	23/03/2008	Nam	THI TN THPT	X01	19.15	0.5
108	66033728	NGUYỄN MINH QUẢNG	12/12/2008	Nam	THI TN THPT	X01	13	0.25
109	86007953	TRẦN ĐÔNG QUÂN	30/11/2007	Nam	THI TN THPT	X01	14.15	0.5
110	82009509	DƯƠNG CAO QUYỀN	19/01/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	12.45	0.25
111	66014696	VÕ THỊ NHƯ QUỲNH	26/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	14.85	0.5
112	79133268	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	18/06/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	19.5	0.5
113	79091441	DƯƠNG HOÀI TỔ TỔ	16/09/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	16.1	0.25
114	79091491	HUỠNH ANH TUẤN	16/05/2008	Nam	THI TN THPT	X01	14.1	0.25
115	79134252	NGÔ THỊ THANH TUYỀN	28/03/2007	Nữ	THI TN THPT	C00	12.35	0.5
116	79011392	NGUYỄN NGỌC KIM TUYỀN	17/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	12.1	0
117	38038668	LÊ THỊ TUYẾT	26/12/2006	Nữ	THI TN THPT	D14	21.25	0
118	86013283	PHÙ LÂM CÁT TƯỜNG	29/08/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	12.9	0.25
119	91017176	TRẦN TRIỀU THÁI	07/10/2008	Nam	THI TN THPT	C00	10.6	0.25
120	56017820	TRẦN PHƯƠNG THANH	01/04/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.75	0.25
121	86004245	LÊ ĐẠI THÀNH	26/07/2008	Nam	THI TN THPT	C00	17.85	0.5
122	86013937	LÊ NGUYỄN QUỐC THÀNH	20/01/2007	Nam	THI TN THPT	C00	13.85	0.25
123	82003421	ĐOÀN NGỌC THẢO	05/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	13.95	0.5
124	75002655	LÊ NGỌC PHƯƠNG THẢO	31/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	13.3	0.25
125	80005715	LIÊU THỊ NGỌC THẢO	24/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	21.25	0.5
126	82024135	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	28/03/2007	Nữ	THI TN THPT	X01	14.75	0.5
127	66027396	CAO THỊ THẨM	13/07/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	13.5	0.5
128	68018676	NGUYỄN HỒNG TRÚC THI	26/08/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	12.5	0.5
129	92028424	VÕ QUỐC THỊNH	06/01/2008	Nam	THI TN THPT	X01	12.35	0.75

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã PTXT	Mã THM	Tổng điểm chưa có U.T (Thang 30)	Điểm ưu tiên (Thang 30)
130	68020715	HỒ THỊ ANH THƠ	01/08/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.75	0.5
131	79134537	BẠCH HỒ THANH THÚY	03/03/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	17.85	0.5
132	79134539	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THỦY	21/07/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	21.9	0.5
133	79056490	NGUYỄN LÝ BẢO THY	26/09/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.65	0
134	92022360	TRẦN NGỌC BẢO THY	02/04/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	15.85	0.75
135	91033472	NGUYỄN TRẦN NGỌC TRÂM	13/12/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	14.75	0.25
136	91012786	GIANG NGỌC TRÂN	20/01/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	13.75	2.75
137	80011321	NGUYỄN QUÁCH BẢO TRÂN	23/08/2008	Nữ	THI TN THPT	D15	15.5	0.5
138	80023014	VÕ THỊ QUẾ TRÂN	05/09/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	17.5	0.5
139	82021349	LÊ THỊ TÚ TRINH	22/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	21.25	0.5
140	79064795	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG TRINH	13/08/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.5	0
141	79091003	LÊ NGUYỄN THANH TRỌNG	31/01/2008	Nam	THI TN THPT	X02	14.75	0.25
142	51015543	TRẦN THỊ TRỌNG	30/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	13.45	0.25
143	79029592	NGUYỄN VÕ THANH TRÚC	05/01/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	13.65	0
144	79034070	PHAN NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG	20/12/2004	Nam	THI TN THPT	C00	15	2
145	79084426	NGUYỄN HOÀNG GIA UY	06/07/2008	Nam	THI TN THPT	C01	18.9	0.25
146	52024770	BÙI HẠ THANH UYÊN	04/07/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	12.75	0.75
147	79035156	BÙI NHÃ UYÊN	10/07/2007	Nữ	THI TN THPT	C00	14.85	0
148	79082012	HOÀNG PHAN THỤC UYÊN	14/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	18	0.25
149	79025668	ĐÌNH THỊ THÙY VÂN	16/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	18	0.25
150	79119264	PHẠM LÊ KIM VÂN	27/05/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.1	0.25
151	79013209	CAO ĐỖ QUỲNH VY	28/02/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	16.85	0
152	82007394	ĐÌNH HOÀNG KHÁNH VY	23/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C01	13.25	0.25
153	86006344	HOÁT THỊ MỸ VY	29/09/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	16	0.5
154	80022632	HUỲNH TƯỜNG VY	20/07/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	13.5	0.5
155	86021586	NGÔ THỊ THÚY VY	09/08/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	13	0.5
156	82035083	NGUYỄN THỊ THẢO VY	20/11/2007	Nữ	THI TN THPT	X01	13.9	0.25
157	79075263	LƯƠNG CHÍ VỸ	06/07/2008	Nam	THI TN THPT	C00	17.7	0.25
158	75044128	PHÙNG QUANG VỸ	13/06/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20.5	0.5
159	91011416	CHÂU THỊ NHƯ Ý	19/08/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	20.6	0.75
160	79031375	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	23/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	16.45	0
161	79046280	TÔ THỊ NHƯ Ý	29/06/2008	Nữ	THI TN THPT	D01	18.15	0
162	82019045	LÊ HOÀNG BẢO YẾN	28/11/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	13	0.5